

# SỰ PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG KẾT QUẢ, KINH NGHIỆM DỰA VÀO DÂN ĐỂ XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

PGS, TS DƯƠNG TRUNG Ý

*Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

*Ngày nhận:*

12-12-2024

*Ngày thẩm định, đánh giá:*

20-1-2025

*Ngày duyệt đăng:*

3-2-2025

**Tóm tắt:** Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng việc tăng cường xây dựng, củng cố mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng. Đảng đã khẳng định, sự tin tưởng, gắn bó mật thiết với nhân dân và sự ủng hộ của nhân dân là cội nguồn sức mạnh của Đảng, là nguồn gốc của thắng lợi, tài sản quý báu của Đảng. Gắn bó mật thiết với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng là bản chất và truyền thống, kinh nghiệm quý, trở thành nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đây là vấn đề then chốt để xây dựng Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh, Đảng của dân, do dân và vì dân.

**Từ khóa:**

*Nhận thức của Đảng; dựa vào dân; xây dựng Đảng*

## 1. Sự phát triển nhận thức của Đảng về dựa vào dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

Quán triệt các quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò, sức mạnh của nhân dân, về mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, trong quá trình lãnh đạo cách mạng và xây dựng, chính đốn Đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có những bước phát triển quan trọng về nhận thức, quan điểm chỉ đạo về mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng (1930), xác định: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”<sup>1</sup>. Đảng luôn

yêu cầu cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng phải gắn bó với quần chúng, tuyên truyền, vận động, tổ chức quần chúng thành lực lượng cách mạng. Khi đề cập đến tình hình ở Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng, Đảng nhấn mạnh yêu cầu phải coi trọng “Công tác trong quần chúng”<sup>2</sup>, “phải làm cho càng ngày càng đông quần chúng biết mục đích của Đảng và ý kiến của Đảng đối với các việc quan trọng xảy ra”<sup>3</sup>. Trong Luận cương chính trị, tháng 10-1930 của Đảng nhấn mạnh: “cần phải có một Đảng Cộng sản có một đường chánh trị đúng, có kỷ luật, tập trung, mật thiết liên lạc với quần chúng, và từng trải tranh đấu mà trưởng thành”<sup>4</sup>.

*Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam (1951)* đã xác định rõ mục đích và tôn chỉ của Đảng là: lấy việc phục vụ quần chúng nhân dân làm đường lối

hoạt động của Đảng và yêu cầu mỗi đảng viên phải liên hệ chặt chẽ với quần chúng nhân dân, hiểu rõ nguyện vọng nhu cầu của quần chúng nhân dân để kịp thời giải quyết một cách thích đáng. Đảng phải chống bệnh cô độc, mệnh lệnh, quan liêu, cũng như bệnh theo đuôi quần chúng.

Đại hội III (1960) của Đảng khẳng định: “ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM đi đường lối quần chúng trong mọi hoạt động của mình”<sup>5</sup>. Đảng xác định: “mục đích của Đảng không có gì khác là phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân và của quần chúng nhân dân và vì cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân do Đảng lãnh đạo, cho nên Đảng và mỗi đảng viên phải quan tâm đến đời sống của quần chúng, phải học hỏi quần chúng, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, hòa mình với quần chúng, tin và dựa vào quần chúng, không thể cô độc, tách rời khỏi quần chúng. Đảng phải mau lẹ và thường xuyên thu thập những nguyện vọng, ý kiến và kinh nghiệm của quần chúng để đề ra chủ trương, chính sách đúng đắn và phát động quần chúng ra sức thực hiện. Bởi vậy, một mặt Đảng phải chống theo đuôi quần chúng, mặt khác phải tích cực chống quan liêu, mệnh lệnh, bao biện làm thay là những biểu hiện xa rời quần chúng, nhất là trong hoàn cảnh Đảng lãnh đạo chính quyền”<sup>6</sup>.

Đại hội IV (1976) của Đảng đã bổ sung vào phần mở đầu của *Điều lệ Đảng* nội dung: “ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM liên hệ chặt chẽ với quần chúng,... phát huy mọi khả năng sáng tạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động...”<sup>7</sup>. Đại hội khẳng định: “Đường lối, chính sách của Đảng phải thể hiện ý chí và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đảng và mỗi đảng viên phải tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, chăm lo đời sống của nhân dân, đi sâu, đi sát quần chúng, tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng làm tròn nghĩa vụ đối với Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đảng kiên quyết đấu tranh chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chuyên quyền, độc đoán, xa rời thực tế, xa rời quần chúng. Đảng

coi trọng việc tổ chức cho quần chúng góp ý kiến vào đường lối, chính sách của Đảng, tích cực tham gia sinh hoạt chính trị và quản lý nhà nước, góp phần kiểm tra sự hoạt động của tổ chức đảng và Nhà nước, kiểm tra tư cách của cán bộ, đảng viên. Đảng khuyến khích và hoan nghênh quần chúng phê bình công việc của Đảng, của Nhà nước, phê bình cán bộ, đảng viên và thành khẩn tiếp thu ý kiến phê bình đúng đắn của quần chúng”<sup>8</sup>.

Đại hội V (1982) của Đảng tiếp tục khẳng định những nội dung quan điểm về xây dựng mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng, dựa vào dân để xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên mà Đại hội IV của Đảng đề ra.

Đại hội VI (1986) của Đảng đã tổng kết và khẳng định bài học hàng đầu là “lấy dân làm gốc”. Dân làm gốc, nghĩa là mọi chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân, phải khơi dậy được sự đồng tình hưởng ứng của quần chúng. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời quần chúng, đi ngược lại lợi ích của nhân dân là làm suy yếu sức mạnh của Đảng. Nhân dân không chỉ thụ hưởng kết quả lãnh đạo của Đảng mà còn tham gia xây dựng Đảng, mong muốn Đảng mạnh lên. Đảng khẳng định: “Để củng cố lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, Đảng ta phải tin ở nhân dân, dựa vào dân, luôn luôn lấy dân làm gốc. Đó là bài học lịch sử vô giá mà Bác Hồ đã từng căn dặn chúng ta”<sup>9</sup>.

Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 12-9-1987 của Bộ Chính trị “Về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng và bộ máy nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”, chỉ rõ: “Kết hợp việc tự phê bình và phê bình thường xuyên của cán bộ, đảng viên với việc phát động quần chúng tham gia ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo tinh thần tin vào dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc và việc điều tra, xác minh của các cơ quan chức năng như kiểm tra, thanh tra...”<sup>10</sup>.

Đại hội VII (1991) của Đảng chỉ rõ: “Khẳng định bản chất giai cấp công nhân của Đảng, chúng ta không tách rời Đảng và giai cấp với các tầng lớp nhân dân lao động khác, với toàn thể dân tộc. Ngay từ khi mới thành lập, Đảng đã mang trong mình tính thống nhất giữa yếu tố giai cấp và yếu tố dân tộc. Chính lập trường và lợi ích giai cấp công nhân đòi hỏi trước hết phải giải phóng dân tộc. Đảng tìm thấy nguồn sức mạnh không chỉ ở giai cấp công nhân mà còn ở các tầng lớp nhân dân lao động, ở cả dân tộc”<sup>11</sup>. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định: “Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng quyền làm chủ và chịu sự giám sát của nhân dân”<sup>12</sup>.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCH TƯ khóa VIII ngày 18-6-1997 “về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, nhấn mạnh: “Thông qua hoạt động thực tiễn và phong trào cách mạng của nhân dân, nâng cao trình độ dân trí để tuyển chọn, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng cán bộ... Phong trào cách mạng của quần chúng là trường học lớn của cán bộ. Phải dựa vào dân để phát hiện, kiểm tra và giám sát cán bộ”<sup>13</sup>.

Đại hội VIII (1996), IX (2001) của Đảng vẫn giữ nguyên quan điểm của Đại hội VII, nhưng bổ sung, khẳng định rõ quan điểm: “dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng”<sup>14</sup>. Quan điểm này tiếp tục được nhấn mạnh trong phương hướng, nhiệm vụ xây dựng Đảng, tại Đại hội X (2006), đó là: “...phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng”<sup>15</sup>. Đại hội chính thức ghi vào trong Điều lệ Đảng nguyên tắc: “Đảng giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân”. Đây là bước ngoặt, đánh dấu sự phát triển nhận thức của Đảng về mối quan hệ Đảng với nhân dân trong tình hình mới.

Tiếp tục quan điểm, chủ trương trên, Đại hội lần thứ XI (2011) của Đảng tiếp tục ghi vào Điều lệ Đảng nguyên tắc “Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân”. Nguyên tắc này là cơ sở chính trị giúp Đảng dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng và

nhân dân có cơ sở để tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (HTCT) trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện NQTƯ 4 khóa XI, Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW “về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội” và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị “Ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Theo đó, nhân dân trực tiếp và thông qua Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phản ánh, góp ý đối với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong HTCT. Nội dung góp ý là các dự thảo nghị quyết của Đảng; việc thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và trách nhiệm nêu gương, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp.

Với quyết tâm xây dựng Đảng và HTCT trong sạch, vững mạnh, Đại hội XIII (2021) của Đảng đã nhấn mạnh các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó nêu rõ: “Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng”<sup>16</sup>. Đại hội nhấn mạnh: “Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; có cơ chế phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới”<sup>17</sup>. Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, cũng đồng thời góp phần quan trọng xây dựng Nhà nước, xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Việc ban hành “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị” (kèm theo Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30-7-2021 của Bộ Chính trị) đã tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa nhằm thực hiện tốt cơ

ché “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tổ chức hiệu quả, thực chất việc nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong HTCT; nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Lấy kết quả thực hiện công việc, sự hài lòng, tín nhiệm và hạnh phúc của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””, tiếp tục khẳng định vai trò, tầm quan trọng của nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Kết luận nêu rõ: “Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”<sup>18</sup>.

Có thể khẳng định, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng là chủ trương có từ rất sớm và nhất quán của Đảng. Chủ trương này được thể hiện và từng bước phát triển ngày càng rõ và đầy đủ qua các văn kiện Đại hội Đảng, Hội nghị BCH TƯ và các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hướng dẫn của các ban đảng Trung ương, đặc biệt là trong Văn kiện Đại hội XIII và HNTƯ 4 khóa XIII. Đến nay, chủ trương dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh đã trở thành quy định, là nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, được thể hiện ngày càng cụ thể hơn với nhiều nội dung, hình thức, cả trực tiếp và gián tiếp trong các văn kiện và các quy định cụ thể của Đảng, mà mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên cần

nhận thức và thực hiện thường xuyên, thống nhất. Theo đó, các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên cần tạo điều kiện để nhân dân trực tiếp phản ánh, cung cấp thông tin, góp ý với cấp ủy đảng về các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và những vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn, tư cách, đạo đức, lối sống, thẩm quyền, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tổ chức và cá nhân cán bộ, đảng viên nhất là phát hiện những biểu hiện, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với tổ chức đảng. Ngoài việc tham gia trực tiếp, nhân dân cũng có thể gián tiếp tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng thông qua hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các đại biểu do dân bầu; thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Thông qua hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; những vấn đề nhân dân quan tâm, bức xúc, những nội dung cần tháo gỡ về mặt cơ chế, chính sách, pháp luật... Thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân có thể tham gia giám sát các cơ quan, tổ chức đảng trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình; tham gia giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là những đảng viên có chức có quyền, những người làm ở những lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực, vi phạm. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiều mặt trong công tác xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, đảng viên.

## **2. Một số kết quả và kinh nghiệm dựa vào dân để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh**

*Thứ nhất, Đảng đã ban hành nhiều văn bản, quy định về tăng cường mối quan hệ Đảng - Dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Trong những năm qua, cùng với việc khẳng định các*

quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân trong các nghị quyết đại hội, nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều văn bản quan trọng về công tác dân vận và phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và HTCT trong sạch, vững mạnh: Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3-6-2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị “Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30-7-2021 của Bộ Chính trị “về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Kết luận số 54-KL/TW ngày 9-5-2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03-10-2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22-8-2023 của Ban Bí thư ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương”; Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24-11-2023, HNTƯ 8 khóa XIII “về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”... Thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân thành các văn bản pháp luật và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Các văn bản, nghị quyết của Đảng, Nhà nước nêu trên đã góp phần thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân

biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

*Thứ hai, Đảng lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các tầng lớp nhân dân vào dự thảo các văn kiện, nghị quyết của Đảng.* Đây là hoạt động quan trọng đã được các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện thường xuyên trong nhiều năm qua bằng các hình thức góp ý trực tiếp và gián tiếp thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, đoàn thể quần chúng. Việc góp ý dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ các cấp và dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp trên cả nước, thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân, bao gồm: công nhân, nông dân, người lao động, thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi, các nhân sĩ, trí thức, doanh nhân, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc thiểu số, người Việt Nam ở nước ngoài... Điều đó, cho thấy sự dân chủ, bài bản, cầu thị nhằm phát huy trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân trong xây dựng văn kiện, nghị quyết của đại hội, thể hiện rõ sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với dân, sự thống nhất giữa “ý Đảng” với “lòng Dân”, đưa trí tuệ, sáng kiến, những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân vào trong các nghị quyết của Đảng.

*Thứ ba, Đảng tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng.* Đây là nhiệm vụ thường xuyên của công tác tư tưởng, tuyên truyền, cổ động, là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc phát huy vai trò, trách nhiệm, trí tuệ của nhân dân trong thực hiện đường lối, nghị quyết của Đảng. Đó cũng chính là một trong những nội dung tham gia xây dựng Đảng thiết thực nhất, quan trọng nhằm huy động sức dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đưa đường lối, nghị quyết của Đảng thành hiện thực sinh động trong thực tiễn đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Nhân dân càng tin tưởng, thấm nhuần và thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thì vai trò, trách nhiệm, đóng góp của nhân dân đối với Đảng càng lớn. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của gần 40 năm đổi mới đất nước chính là thành quả của sự tin tưởng, ủng hộ và giúp đỡ của nhân dân đối với Đảng, là cái “gốc” của thắng lợi, là tài sản quý báu của Đảng, là “công trình”, thành quả xây dựng Đảng vĩ đại của nhân dân đối với Đảng.

*Thứ tư, Đảng lấy ý kiến góp ý của nhân dân trong công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.* Thực hiện các quy định của Đảng, trong đó có Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 3-10-2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành “Hướng dẫn khung đề các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 2-2-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”; Quy định 213-QĐ/TW ngày 2-1-2020 của Ban Bí thư “về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú”; Kết luận số 54-KL/TW ngày 9-5-2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quy định số 99-KL/TW của Ban Bí thư, ở nhiều nơi đã hình thành nền nếp, thường xuyên, công khai, minh bạch việc thông tin, tổ chức để nhân dân tham gia thảo luận xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phương hướng, nhiệm vụ công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị; động viên nhân dân tham gia giám sát hoạt động của tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy với nhân dân; việc xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo và những kiến nghị, nguyện vọng hợp pháp,

chính đảng của nhân dân, doanh nghiệp được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Nhiều vụ, việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, các biểu hiện vi phạm đạo đức công vụ, văn hóa truyền thống được báo chí, phương tiện truyền thông xã hội phát hiện, phản ánh, lên án, đã giúp các cơ quan chức năng nhanh chóng vào cuộc kiểm tra, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật. Việc tổ chức lấy ý kiến nhận xét của nhân dân nơi cư trú (thôn, xóm, tổ dân phố) đối với cán bộ, đảng viên trước khi kiểm điểm cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên theo định kỳ được thực hiện nghiêm túc. Cùng với việc thực hiện các NQTƯ về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, việc lấy phiếu tín nhiệm trong Đảng, Quốc hội, HĐND, là cách thức hữu hiệu để nhân dân giám sát việc thực hiện trách nhiệm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân được tham gia giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những đảng viên có chức, có quyền, những người công tác ở lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh vi phạm; qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiều mặt trong công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát việc chấp hành và tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

*Thứ năm, Đảng dựa vào nhân dân để theo dõi, giám sát hoạt động tổ chức đảng và đảng viên, lấy ý kiến góp ý của nhân dân trong đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên.* Thực hiện chủ trương này, các cấp ủy trong toàn Đảng đã chỉ đạo tổ chức hiệu quả, thực chất việc nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng; nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng đã lấy kết quả thực hiện công việc, sự hài lòng, tín nhiệm và hạnh phúc của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thực tiễn cho thấy, ở nhiều nơi, qua giám

sát, nhân dân đã kịp thời, trực tiếp phản ánh, góp ý với cấp ủy về việc tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phản ánh, kiến nghị đối với tổ chức đảng và chính quyền, phát hiện yếu kém, khuyết điểm của tổ chức và cá nhân cán bộ, đảng viên, nhất là những hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, “lợi ích nhóm”, những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở lấy ý kiến của nhân dân, việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và chất lượng đảng viên hằng năm của các tổ chức đảng đã thiết thực, hiệu quả, sát thực tế hơn.

*Thứ sáu, Đảng phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.* Đây là chủ trương, giải pháp quan trọng mà Đảng đã xác định và thực hiện từ lâu. Bởi các tầng lớp nhân dân vừa là cơ sở chính trị, cơ sở cách mạng, cơ sở quần chúng - là “tài nguyên” vô cùng phong phú, dồi dào trong lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân là cội nguồn sức mạnh, là cái gốc của thắng lợi, là tài sản quý báu của Đảng. Cơ chế vận hành tổng thể của chế độ chính trị ở Việt Nam là “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Nhân dân có vai trò to lớn và quan trọng đối với Đảng, Nhà nước và chế độ chính trị - xã hội ở nước ta. Phát huy vai trò của nhân dân tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, là nhiệm vụ quan trọng và lâu dài của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân; dựa vào nhân dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một trong các giải pháp đặc biệt quan trọng, tạo nên sức mạnh tổng hợp làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân tham

gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được thực hiện bằng nhiều hình thức: thông qua việc tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nâng cao ý thức cảnh giác với các âm mưu, thủ đoạn thâm độc, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Với vai trò là “tai mắt” của Đảng, chính quyền, đoàn thể trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, các tầng lớp nhân dân đã phát hiện, nhận diện được đối tượng, nội dung, phương thức chống phá của các thế lực thù địch, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái; kiên quyết “chống giặc trên không gian mạng”, sử dụng các mạng xã hội để đấu tranh phản bác lại những luận điệu xuyên tạc, xấu độc của các thế lực thù địch. Một trong những kết quả nổi bật khác dựa vào dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thời gian qua là kết quả của các cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam, *Báo Nhân dân* và *Tạp chí Cộng sản* tổ chức, đã thu hút hàng trăm ngàn người tham gia, trong đó có đông đảo người dân thuộc các lứa tuổi, tầng lớp, với nhiều bài viết, tác phẩm tâm huyết, trách nhiệm.

Thực tiễn phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh những năm qua, có thể đúc rút một số kinh nghiệm; nêu lên một số giải pháp, đó là:

*Một là,* tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, vai trò, quyền làm chủ và trách nhiệm của nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng và HTCT trong sạch, vững mạnh. Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và HTCT vừa là quyền, vừa là trách nhiệm quan trọng, cao quý của nhân dân.

*Hai là,* tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, sự hiểu biết của các tầng lớp nhân dân về bản chất, mục đích, vai trò, sứ

mệnh lãnh đạo của Đảng; về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nguyên tắc tổ chức và hoạt động, quy chế, quy định của Đảng, nhất là các quy định liên quan đến việc giữ mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và HTCT trong sạch, vững mạnh; quy định về tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

*Ba là*, tiếp tục xây dựng, ban hành các quy định cụ thể tạo hành lang pháp lý, cơ chế phù hợp, phát huy hiệu quả vai trò, trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và HTCT bằng các hình thức từ thông tin, đối thoại, trao đổi, bàn bạc, thảo luận, lắng ý kiến góp ý của nhân dân, phát huy vai trò, sự tham gia thực chất của nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; nâng cao chất lượng đời sống, giải quyết tốt những vấn đề về an sinh xã hội cho mọi người dân.

*Bốn là*, tăng cường củng cố, xây dựng và phát huy vai trò, trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các loại hình tổ chức cơ sở đảng và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở trong việc tăng cường quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và HTCT từ cơ sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, thực sự trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm và biết phát huy vai trò, quyền làm chủ của nhân dân, thực sự hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

*Năm là*, thực hiện tốt công tác tiếp dân, tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân; tiếp nhận, trả lời, giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị chính

đáng, hợp pháp, khiếu nại, tố cáo của công dân và những vấn đề nhân dân quan tâm, dư luận bức xúc. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phát hiện, tố giác, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Có như vậy, nhân dân mới tin tưởng, nhiệt tình và có trách nhiệm trong việc góp ý xây dựng Đảng và HTCT, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh.

*Sáu là*, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phải thực sự gần dân, sát dân, vừa là cầu nối giữa nhân dân với Đảng, vừa phải tích cực chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, tích cực vận động nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, sáng kiến, trí tuệ trong công tác xây dựng Đảng, Nhà nước và HTCT cũng như xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới.

- 1, 2, 3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 2, tr. 4, 109, 116, 100
- 5, 6. *Sđđ*, 2002, T. 21, tr. 780, 780-781
- 7, 8. *Sđđ*, 2004, T. 37, tr. 919, 919-920
9. *Sđđ*, 2006, T. 47, tr. 123-124
10. *Sđđ*, 2006, T. 48, tr. 390
- 11, 12. *Sđđ*, 2007, T. 51, tr. 30, 254
13. *Sđđ*, 2015, T. 56, tr. 342
14. *Sđđ*, 2016, T. 60, tr. 412
15. *Sđđ*, 2018, T. 65, tr. 353
- 16, 17. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG, H, 2021, T. I, tr. 191, 191
18. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb CTQG, H, 2021, tr. 105.